

Tân Phước, ngày 24 tháng 6 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ các điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 120/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Lê Đức T, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu phố D, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu phố D, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân của ông Lê Đức T và bà Nguyễn Thị Kim D là hôn nhân hợp pháp, ông bà đăng ký kết hôn vào ngày 10-7-2002 tại Ủy ban nhân dân xã M (nay là thị trấn M), huyện T, tỉnh Tiền Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Ngày 31-5-2024, ông bà gửi đơn đến Tòa án yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn do cuộc sống chung vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được.

[2]. Về con chung: Ông bà có 02 con chung là chị Lê Ngọc Y, sinh năm 1996 và anh Lê Hải Đ, sinh năm 2001, cả hai đã trên 18 tuổi lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Ông bà thống nhất vợ chồng không có tài sản chung.

[5]. Về nợ chung: Ông bà thống nhất vợ chồng không có nợ chung.

[6]. Sau khi nhận đơn, Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông Lê Đức T và bà Nguyễn Thị Kim D đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành vào ngày 14-6-2024 và xét thấy hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn.

[7]. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14-6-2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[8]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Đức T và bà Nguyễn Thị Kim D.

- Về con chung: Chị Lê Ngọc Y, sinh năm 1996 và anh Lê Hải Đ, sinh năm 2001, cả hai đã trên 18 tuổi lao động được nên không xem xét.

- Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Đức T, bà Nguyễn Thị Kim D chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0003410 ngày 04-6-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- + Ông Lê Đức T;
- + Bà Nguyễn Thị Kim D;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND. H. Tân Phước;
- Chi cục THADS.huyện Tân Phước;
- UBND thị trấn Mỹ Phước;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thanh Liêm**